

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 31/03/2001

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Tập 146

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm qua chúng tôi đã giới thiệu mười loại năng lực thù thắng đặc biệt trên quả địa Như Lai, hôm nay tiếp tục xem phần “vô úy”. Vô úy chính là không có lo sợ, nói sơ lược là có bốn loại. Loại thứ nhất là “nhất thiết trí vô sở úy”. Phật giảng kinh thuyết pháp cho đại chúng, đại chúng là bao gồm chúng sanh chín pháp giới, Phật nói ngài là người nhất thiết chánh trí. “Nhất thiết chánh trí”, nếu nói theo lời thông thường của chúng ta thì việc thể xuất thế gian, quá khứ, vị lai không gì không biết, hơn nữa cái biết này là nhất định chính xác, không có sai lầm. Nếu như Phật không thật sự chứng được nhất thiết chánh trí thì lời nói này người thông thường không dám nói, thánh nhân của thế gian cũng không dám nói lời này, chỉ có Phật mới dám nói. Do đây có thể biết, Phật đích thực đã chứng được trí tuệ cứu cánh viên mãn. Hơn nữa, Phật nói với chúng ta, trí tuệ cứu cánh viên mãn này vốn có trong tự tánh của tất cả chúng sanh, không phải đến từ bên ngoài; hay nói cách khác, người người đều có. Vì sao nhất thiết chánh trí của chúng ta bị mất? Phật nói với chúng ta, tuyệt nhiên không mất đi, chỉ là mê mất mà thôi. Nếu thật sự mất đi, vậy thì không thể khôi phục được, còn mê mất thì có thể khôi phục; chỉ cần phá mê thì năng lực trí tuệ của bạn sẽ khôi phục. Đây là chân tướng sự thật, cũng mang lại cho chúng ta tín tâm viên mãn.

Hiện tại, chúng ta rất muốn phá mê khai ngộ. Buổi chiều khi trả lời các câu hỏi, chúng tôi thấy rất nhiều đồng tu nêu ra vấn đề: “Phải làm thế nào để đoạn phiền não, làm thế nào mới có thể nắm chắc phần vãng sanh thế giới Cực Lạc, chứng đắc Phật quả viên mãn?” Những câu hỏi này, chúng tôi đã nghe rất nhiều, do đây có thể biết, mọi người đích thực có nguyện vọng này. Nghiệp chướng của chúng ta từ trước đến giờ không thể đột phá, nguyên nhân do đâu? Phải dùng phương pháp gì mới có thể đột phá? Đây đều là những vấn đề bức thiết được mọi người quan tâm. Đại sư Ấn Quang nói rất hay, ngài dạy bảo chúng ta: thường xuyên nghĩ đến mình sắp chết rồi, mình sắp sửa chết. Nếu chúng ta có ý niệm này, các vị phải biết, ý niệm này là chánh niệm. “Sau khi chết, nhất định sẽ đọa địa ngục”, nếu chúng ta hằng ngày nghĩ

đến vấn đề này, hằng ngày nhắc nhở chính mình, Ân tổ nói: “Bạn niệm Phật không khẩn thiết, tự nhiên liền khẩn thiết, không tương ưng, tự nhiên sẽ tương ưng.” Vì sao vậy? Bạn thật sự buông xuống được. Chúng ta ngày nay không thể đột phá nghiệp chướng, nguyên nhân này do đâu? Không buông xuống được. Vì sao không buông xuống được? Không biết giờ chết sắp đến, không biết ba đường ác đáng sợ, không hề nghiêm túc suy nghĩ về việc này. Đương nhiên, thông thường người trẻ tuổi rất khó tưởng tượng vấn đề này. Người tuổi tác cao, từ 60 tuổi trở lên, rời khỏi chức vị công tác, nghỉ hưu rồi thì ý thức này tương đối mạnh một chút. Vì sao vậy? Họ đã già rồi, cận kề cái chết, cho nên họ mới nghiêm túc nhìn nhận vấn đề này. Người trẻ tuổi thì lơ là, bạn nói với họ, họ không tin, họ cho là ngày tháng còn dài, cho nên công phu không đắc lực.

Ân tổ là Bồ-tát Đại Thế Chí của thế giới Tây Phương tái lai, Đại Thế Chí Bồ-tát đã thành Phật từ kiếp lâu xa rồi, ngài thị hiện như vậy để cho chúng ta xem thấy, chúng ta phải hiểu được. Trong niệm Phật đường nhỏ của ngài chỉ thờ một tượng A-di-đà Phật, trên tường viết một chữ “chết” thật to. Đây chính là dạy chúng ta làm thế nào để đoạn ái dục, làm thế nào để đạt đến nhất tâm chuyên niệm. Sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thì nhất định một đời thành tựu, bạn có thể khôi phục mười lực, bốn vô úy, mười tám pháp bất cộng trong tự tánh. Những năng lực này là báu vật có sẵn trong nhà, không phải đến từ bên ngoài.

Loại thứ hai là “*lậu tận vô sở úy*”. “Lậu” là danh từ thay thế cho phiền não, có thể nói rằng Phật đã đoạn dứt hết thấy phiền não của thế xuất thế gian rồi. Nếu không phải ở trên quả địa Như Lai, cho dù Bồ-tát Đẳng giác nếu nói lời nói này thì cũng là đại vọng ngữ. Vì sao vậy? Các ngài vẫn còn một phẩm sanh tướng vô minh sau cùng chưa đoạn, sao có thể nói là đoạn hết được? Loại thứ ba là “*thuyết chướng đạo vô sở úy*”, chướng đạo là tất cả những thứ chướng ngại chánh đạo, chướng ngại Phật pháp của thế gian, Phật đều biết. Thời đại khác nhau, khu vực khác nhau, chúng sanh khác nhau, do vì mê hoặc điên đảo nên có cái nhìn sai lầm, lệch lạc đối với Phật pháp, cho rằng đây là tà pháp, gây chướng ngại sự truyền bá Phật pháp, phá hoại tăng đoàn của Phật pháp, cản trở người tu hành, không có thứ nào mà Phật không biết, nghiệp nhân quả báo trong đó, Phật đều rất rõ ràng, rất sáng tỏ. Trong kinh luận lại thường nói, thí dụ về pháp vận của Phật, pháp vận của Thích-ca Mâu-ni Phật là 12.000 năm: chánh pháp 1.000 năm, tượng pháp 1.000 năm, mạt pháp 10.000 năm. Thời đại của chúng ta hiện nay là ở thế kỷ thứ nhất của 1.000 năm thứ hai thời kỳ

mạt pháp, về sau vẫn còn 9.000 năm nữa. Cho nên, trong Phật pháp không có nói “ngày tận thế”, thế nhưng pháp vận của thế gian này có hưng suy, có chìm nổi.

Khi tôi mới học Phật, đại sư Chương Gia nói với tôi, pháp vận của Phật pháp trong giai đoạn hiện tiền này là suy, đi xuống dốc, có thể hưng khởi hay không? Có thể hưng khởi. Sự hưng suy của pháp vận là ở người tu học, không phải ở pháp. Pháp làm gì có hưng suy? Pháp làm gì có sanh diệt? Không có, mà là do con người. Thời kỳ nào mà lòng người hướng thiện thì Phật pháp sẽ hưng; thời kỳ nào mà lòng người hướng ác thì Phật pháp sẽ suy. Nếu mọi người ưa thiện, ghét ác, xem Phật pháp là thiện nhất, mọi người đều bằng lòng tu học [thì Phật pháp hưng]; nếu như con người ngược lại thường ưa ác, ghét thiện, người học Phật ít thì Phật pháp liền suy. Chúng ta xem xã hội trước mắt, đích thực mọi người trong xã hội thích ác, ghét thiện. Bạn nói với họ những điều thiện thì họ sẽ lắc đầu, họ không tin tưởng, không chịu tiếp nhận; nếu bạn nói với họ về giết, trộm, dâm, dối thì họ ưa thích. Cho nên, ở vào thời đại này pháp vận suy rồi. Có thể hưng khởi hay không? Có thể, khẳng định là có thể. Con người vào thời này nhất định sẽ gặp rất nhiều tai nạn, đến khi chịu đủ tai nạn rồi thì họ mới giác ngộ, mới biết được con đường này là sai, họ sẽ quay đầu, quay đầu thì Phật pháp liền hưng. Cho nên, Phật Bồ-tát đại từ đại bi, cho dù chúng sanh làm những việc diệt Phật, Phật cũng sẽ không từ bỏ họ, Phật vẫn muốn cứu độ họ. Phật vĩnh viễn là từ bi, nhất định không phân biệt, chấp trước, mà vĩnh viễn là bình đẳng, việc này chỉ có Phật và pháp thân Bồ-tát mới có thể làm được, người thông thường không làm được.

Loại thứ tư là “*thuyết tận khổ đạo vô sở úy*”. Phật giảng kinh thuyết pháp có nói “tận khổ đạo”. “Khổ” là nỗi khổ trong ba đường ác, nỗi khổ của sáu cõi luân hồi; “tận” là ở trong đó chịu hết rồi, thoát khỏi rồi, vĩnh viễn thoát khỏi. Phật Bồ-tát vĩnh viễn thoát ly ác đạo, các ngài còn đến ác đạo hay không? Các ngài vẫn đến, thường đến. Đây là một cảnh giới không thể nghĩ bàn, các ngài đến nhưng các ngài không chịu khổ. Nói “cảnh giới không thể nghĩ bàn” tức là các ngài đến, nhưng các ngài trụ ở nhất chân pháp giới, không giống như chúng ta; chúng ta trụ ở trong sáu cõi luân hồi, còn các ngài trụ ở nhất chân pháp giới. Đây là nguyên nhân gì? Trong kinh Đại thừa nói rất nhiều về điều này. Phật nói với chúng ta, cảnh giới của mỗi người đều không giống nhau, cảnh giới của mỗi một chúng sanh đều không như nhau, cho nên Pháp giới vô lượng vô biên. “Mười” là biểu thị cho vô tận, mỗi một người có pháp giới của chính họ, có cảnh giới của chính họ.

Pháp giới từ đâu mà có? Là từ tâm tướng sanh. Không cần nói vô lượng chúng sanh có vô lượng pháp giới, mà một chúng sanh, mỗi người chúng ta cũng đã có vô lượng pháp giới. Ta đang rất kiên thành niệm Phật thì pháp giới Phật hiện tiền; ta niệm Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát thì pháp giới Bồ-tát hiện tiền; vừa niệm tham sân si thì pháp giới ba đường ác hiện tiền. Mỗi một người, trong một ngày từ sáng đến tối có vô lượng vô biên pháp giới; không phải từ bên ngoài đến, mà là trong tâm chính mình biến hiện ra. Trong kinh Hoa Nghiêm nói rất hay: “*Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến.*” “Thức” chính là tâm tướng, cho nên tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Thế nên, Phật dạy chúng ta chuyên nghĩ thiện, đừng nghĩ ác, đạo lý là ở chỗ này.

Đây là “tứ vô sở úy” được nói trong Đại Trí Độ Luận. Trong Câu Xá Luận cũng nói về “tứ vô úy của Phật”: thứ nhất là *chánh đẳng giác vô úy*, thứ hai là *lậu vĩnh tận vô úy*, thứ ba là *thuyết chướng pháp vô úy*, thứ tư là *thuyết xuất đạo vô úy*. Ý nghĩa trong Câu Xá Luận và Trí Độ Luận có thể nói hoàn toàn như nhau.

Tiếp theo là “*mười tám pháp bất cộng*”. Những danh từ thuật ngữ này nói sơ lược qua thì được rồi. Trong mười tám pháp bất cộng, ba điều phía trước là nói “thân, khẩu, ý không lỗi”¹, vĩnh viễn không có lỗi lầm, điều này thì phàm phu, hàng Nhị thừa, Bồ-tát đều không làm được, đạt đến thuần thiện không lỗi thì tánh đức viên mãn hiện tiền. Điều thứ tư, thứ năm, thứ sáu nghiêng về nơi tâm. Thứ tư là “vô bất định tâm”, chúng ta biết cảnh giới của định trên quả địa Như Lai gọi là “tịch diệt định”, thanh tịnh tịch diệt, vĩnh viễn trụ trong đại định, “*Na-già² thường trong định, không lúc nào không định*”. Bồ-tát phải đến Bát địa thì mới có thể đạt đến cảnh giới này, Bát địa gọi là “bất động địa”, không thoái chuyển. Do đây có thể biết, từ Thất địa trở về trước, có lúc vẫn bị mất “định”, mất định chính là thoái chuyển, thế nhưng trong thời gian rất ngắn thì họ có thể khôi phục lại; Bồ-tát Bát địa thì không bị, còn quả địa Như Lai thì đạt đến cứu cánh viên mãn.

Thứ năm là “vô dị tướng tâm”, dị tướng là vọng tưởng. Chân tâm là niệm, nhất định không có ý niệm, trong Phật pháp thường nói chánh niệm, chánh niệm là vô niệm. Đối với người sơ học thông thường mà nói, thì phương tiện nói là “chánh niệm là không có tà niệm”; hay nói cách khác, chánh niệm vẫn là có niệm, nhưng

¹ Nói đầy đủ là: thân không lỗi, khẩu không lỗi, ý không lỗi.

² Na-già (那伽): Chỉ cho những những bậc có đại lực dụng, hoặc chỉ cho những bậc đã trừ sạch tội cấu, không còn phiền não sanh tử. Thông thường từ Ma-ha Na-già được dùng để tôn xưng Phật.

không có tà niệm. Đây là người gì? Đây là pháp thân đại sĩ, pháp thân đại sĩ cũng là Phật, “Phật phần chứng vị”, họ không có tà niệm. Trên quả địa Như Lai thì chánh niệm, tà niệm đều không có, đó mới gọi là chánh niệm. Chánh và tà là đối lập nhau, Lục tổ nói rất hay: “*Đã đối lập nhau là hai pháp, mà hai pháp thì không phải là Phật pháp*”, chúng ta căn cứ theo lời của Lục tổ, tà pháp và chánh pháp là hai pháp, mà hai pháp thì không phải Phật pháp, Phật pháp là pháp không hai. Chân tâm vĩnh viễn không có niệm, đó mới gọi là chánh niệm, thế nhưng các ngài tự nhiên có thể cùng với tất cả chúng sanh trong mười pháp giới cảm ứng đạo giao, chúng sanh có cảm thì các ngài liền có ứng.

Vì sao các ngài không có ý niệm mà lại có ứng? Pháp vốn như vậy, tự nhiên như vậy. Loại cảnh giới này, khi Phật tổ thuyết pháp nói đến chỗ không có cách nào nói hết được thì gọi là “cảnh giới giải thoát không thể nghĩ bàn”; đây là thật, hai bên thiện ác này đều phải xả. Hai bên thiện ác đều xả thì vì sao chúng ta hiện tại vẫn phải đoạn ác tu thiện? Vì chúng ta chưa đến cảnh giới Như Lai, nếu chúng ta không đoạn ác tu thiện thì chắc chắn đọa ba đường ác, cho nên nhất định phải làm như vậy. Chư Phật đến thế gian này để thị hiện, các ngài cũng làm như vậy, rất tự nhiên làm như vậy. Vì sao các ngài phải làm vậy? Làm cho chúng sanh mê hoặc điên đảo thấy, làm ra tấm gương cho họ xem. Đây gọi là đại từ đại bi, gọi là giáo hóa chúng sanh, thật ra mà nói, các ngài chính mình không cần làm như vậy, nhưng các ngài biểu diễn để cho người khác xem, giống như diễn kịch vậy, biểu diễn ở trên sân khấu. Trên quả địa Như Lai mà quay ngược thuyền từ, cho nên các ngài không có dị tướng. “Không có dị tướng” chính là hai bên tà chánh đều không có.

Thứ sáu là “vô bất tri xả tâm”, nhất định không chấp trước vào hết thấy pháp thế xuất thế gian, tất cả pháp thế xuất thế gian thấy đều buông xuống. Bồ-tát Đẳng giác vẫn chưa làm được, trên quả địa Như Lai thì hoàn toàn buông xuống rồi. Vì sao vậy? Bồ-tát Đẳng giác còn chấp trước một phẩm sanh tướng vô minh; họ còn phân biệt chấp trước, nếu như họ không còn phân biệt chấp trước thì họ liền chứng được Phật quả viên mãn. Cho nên phải buông xuống! Bạn buông xuống càng nhiều thì cảnh giới của bạn càng cao, trong Phật pháp gọi là quả vị của bạn càng thù thắng. Trong kinh Kim Cang, Phật nói: “*Pháp còn phải xả, hướng hồ chẳng phải pháp*”, chữ “pháp” này là chỉ cho Phật pháp, Phật pháp còn phải xả. “Xả” chính là không chấp trước. Chúng ta vạn nhất không nên hiểu lầm ý nghĩa của xả này. Chúng ta thật sự muốn xả bỏ, không học nữa, vậy thì hỏng rồi; xả này là chúng ta vẫn phải học,

nhưng không được chấp trước, chúng ta xả vọng tưởng, xả phân biệt, xả chấp trước, vậy thì đúng. Đây là điều mà trong Phật pháp Đại thừa thường nói là phá và lập đồng thời, không có trước sau. Tốt rồi, thời gian đã hết.